

Biểu số 2

KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN TRONG NƯỚC) NĂM 2023

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2023
của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)*

Đơn vị: Triệu đồng.

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch năm 2023	Giải ngân 5 tháng đầu năm 2023	Kế hoạch điều chỉnh năm 2023	Chủ đầu tư
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMBT						
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW					
	TỔNG SỐ		2,729,000	2,665,800	3,479,431	998,121	141,026	998,121	
A	Chương trình mục tiêu quốc gia		-	-	1,332,631	354,121	33,627	354,121	
I	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới				529,110	149,080	12,757	149,080	Phụ lục 1.1
II	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững				10,111	3,079		3,079	Chi tiết Phụ lục 2.1
III	Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi				793,410	201,962	20,870	201,962	Chi tiết Phụ lục 1,2
B	Các chương trình mục tiêu		2,555,000	2,491,800	2,146,800	470,000	107,399	470,000	
I	Các dự án chuyển tiếp		2,555,000	2,491,800	2,146,800	470,000	107,399	470,000	
1	Giao thông		1,820,000	1,756,800	1,411,800	300,000	14,472	224,000	
1.1	Xây dựng đường giao thông phía Tây QL 13 kết nối Chơn Thành - Hoa Lư	2292/QĐ-UBND ngày 30/10/2019; 387QĐ/UBND ngày 8/2/2021; 1631/QĐ-UBND ngày 7/9/2022	1,450,000	1,450,000	1,105,000	250,000	10,750	150,000	Ban QLDA ĐTXD tỉnh
1.2	Xây dựng đường và kè suối Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh (đoạn từ cầu Chế Biến đi cầu Đò xã Lộc Điền)	853/QĐ-UBND ngày 30/3/2021	150,000	135,000	135,000	50,000	3,722	50,000	UBND huyện Lộc Ninh
1.3	Xây dựng đường kết nối các KCN phía Tây Nam thành phố Đồng Xoài	2178/QĐ-UBND ngày 18/10/2019	220,000	171,800	171,800			24,000	Ban QLDA ĐTXD tỉnh
2	Hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế		585,000	585,000	585,000	120,000	92,927	196,000	

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn đầu tư trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch năm 2023	Giải ngân 5 tháng đầu năm 2023	Kế hoạch điều chỉnh năm 2023	Chủ đầu tư	
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMBT						
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)						Trong đó: NSTW
2.1	Nâng cấp, mở rộng đường từ khu công nghiệp Việt Kiều kết nối với khu vực khu công nghiệp Minh Hưng Sikico huyện Hớn Quản	551/QĐ-UBND ngày 5/3/2021	185,000	185,000	185,000	70,000	68,610	110,000	UBND huyện Hớn Quản
2.2	Xây dựng tuyến đường từ khu quy hoạch trung tâm hành chính xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú kết nối với khu công nghiệp và dân cư Đồng Phú	214/QĐ-UBND ngày 25/01/2021	400,000	400,000	400,000	50,000	24,317	86,000	UBND huyện Đồng Phú
3	Quốc phòng		150,000	150,000	150,000	50,000		50,000	
3.1	Xây dựng đường vào các đồn biên phòng: Đắc Ô huyện Bù Gia Mập; Phước Thiện huyện Bù Đốp; Lộc An huyện Lộc Ninh; Lộc thiện huyện Lộc Ninh đi đường tuần tra biên giới	216/QĐ-UBND ngày 25/1/2021	150,000	150,000	150,000	50,000		50,000	Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh
C	Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội		174,000	174,000	-	174,000		174,000	
I	Các dự án khởi công mới năm 2023					174,000		174,000	
1	Nâng cấp, mở rộng trung tâm y tế thị xã Bình Long		174,000	174,000		174,000		174,000	Ban QLDA ĐTXD tỉnh